TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 80/2020/HSST
Ngày: 22/05/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* **Ông Phạm Đồng Trưng**
Các hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Hương
2. Ông Đỗ Xuân Sảng
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* **Bà Lê Thị Thảo**- Thư ký Tòa án
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm* tham gia phiên toà:
Ông Lê Việt Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 05 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 62/2020/TL-HSST ngày 16/4/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên : **Vũ T.Đ** - Giới tính : Nam - Sinh năm : 1965

Nơi cư trú : Số 5 Hàng Buồm, phường Hàng Buồm, Hoàn Kiếm, Hà Nội ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc : Kinh; Tôn giáo : Không ;Nghề nghiệp : Không ; Trình độ học vấn : 07/12; Con ông : Vũ Văn Bình - Đã chết; Con bà : Phạm Thị Hợp- Đã chết ; Có 01 con sinh năm 1997

Nhân thân : 08 tiền án, 09 tiền sự

Tiền án : 08 tiền án

- Ngày 18/5/1984, Toà án nhân dân quận Ba Bình xử phạt 15 tháng tù về tội Cướp giật tài sản của công dân (AS : 69/HSST) – *đã được xóa án tích*.

- Ngày 08/10/1987, Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản công dân (AS : 413/HSST) - *đã được xóa án tích*.

- Ngày 25/4/1990, Toà án nhân dân thành phố Hà Nội áp dụng khoản 1 Điều 200 Bộ luật hình sự năm 1985, xử phạt 12 tháng tù về Đánh bạc (AS : 277/HSPT) – *đã được xóa án tích*.

- Ngày 30/12/1991, Toà án nhân dân thành phố Hà Nội áp dụng điểm d khoản 2 Điều 154 Bộ luật hình sự năm 1985, xử phạt 30 tháng tù về tội Cướp tài sản công dân (AS : 842/HSST) – *đã được xóa án tích*.

- Ngày 27/3/2000, Toà án nhân dân thành phố Hà Nội áp dụng Bộ luật hình sự năm 1985, xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản công dân(tài sản trộm cắp 1.700.000 đ) (AS : 392/HSST) – *đã được xóa án tích*.

- Ngày 30/7/2003, Toà án nhân dân thành phố Hà Nội áp dụng khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt 30 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (AS : 291/HSPT) – *đã được xóa án tích*.

- Ngày 05/7/2013, Toà án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (AS : 59/2013/HSST), chấp hành xong hình phạt : 05/3/2015 – *đã được xóa án tích.*

- Ngày 24/8/2017, Toà án nhân dân huyện Thanh Trì áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý (AS : 108/2017/HSST), chấp hành xong hình phạt ngày 08/10/2018 – ***chưa xoá án tích***.

Tiền sự : 09 tiền sự từ năm 1978 đến năm 2010 về các hành vi Trộm cắp tài sản của công dân, Đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, tổ chức dùng chất ma tuý.

Tạm giữ : 11/01/2020 - Tạm giam : 17/01/2020

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 50 phút ngày 11/01/2020, tổ công tác Công an phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn phát hiện Vũ T.Đ đứng dưới lòng đường trước cửa số nhà 322 Bạch Đằng, Chương Dương, Hoàn Kiếm, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong túi áo khoác phía trước bên phải của T.Đ đang mặc có 01 chùm chìa khóa gắn 01 thỏi son hình chóp bằng nhựa màu xanh, bên trong có 01 túi nilon kích thước khoảng 3x3cm chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, Đức khai nhận là ma túy 'đá', mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, đưa Đức cùng tang vật về trụ sở làm việc.

Ngoài ra thu giữ của T.Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen đã qua sử dụng (IMEI 1: 358625101776062, IMEI 2: 358625101776070), kèm sim số: 0916542975; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng (IMEI 1: 358592067356380, IMEI 2: 358592067356398), kèm sim số: 0867752364; 01 căn cước công dân số 001065005284 mang tên Vũ T.Đ.

Tại bản giám định số 654/KLGĐ-PC09 ngày 17 tháng 01 năm 2020, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông thu giữ của Vũ T.Đ là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,978 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ T.Đ khai: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 11/01/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã đi đến khu vực phố Huế, Hà Nội để mua của Hùng (không tõ tên tuổi, địa chỉ) 01 túi nilon kích thước khoảng 3x3cm chứa ma túy đá với giá 700.000 đồng. Sau đó, T.Đ cất ma túy trong một thỏi son hình chóp bằng nhựa màu xanh gắn với chùm chìa khóa vào túi áo khoác bên phải đang mặc trên người rồi đi bộ về khu vực Bạch Đằng để tìm chỗ sử dụng. Khoảng 02 giờ 50 phút cùng ngày, khi T.Đ đi đến trước cửa số nhà 322 Bạch Đằng thì bị kiểm tra, bắt giữ như nêu trên. Lời khai của bị can phù hợp với lời khai người làm chứng, tang

vật bị thu giữ và các tài liệu đã có trong hồ sơ vụ án. T.Đ còn khai 02 chiếc điện thoại bị thu giữ để sử dụng liên lạc cá nhân.

Đối với đối tượng tên là Hùng bán ma túy cho T.Đ, do không biết đầy đủ họ tên và địa chỉ, nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ, xử lý.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 07/04/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Vũ T.Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị các cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị kết tội bị cáo Vũ T.Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự; Điều 51 khoản 1 điểm s; Điều 52 khoản 1 điểm h, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Vũ T.Đ mức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị:

*Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon kích thước khoảng 3x3 cm chứa ma tuý loại Methamphetamine, khối lượng 0,978 gam, 01 chùm chìa khóa có gắn 01 vỏ thỏi son hình chóp màu xanh.

*Trả lại cho bị cáo:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen đã qua sử dụng kèm sim số: 0916542975;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng kèm sim số: 0867752364;

+ 01 căn cước công dân số 001065005284 mang tên Vũ T.Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo Vũ T.Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng những tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đồng thời căn cứ vào Bản kết luận giám định số 654/KLGĐ-PC09 ngày 17 tháng 01 năm 2020, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông thu giữ của Vũ T.Đ là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,978 gam. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 02 giờ 50 phút ngày 11 tháng 01 năm 2020, tại trước cửa số 322 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Vũ T.Đ bị bắt quả tang cùng tang vật khi đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,978 gam ma túy loại Methamphetamine. Như vậy, Vũ T.Đ đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Vũ T.Đ đã có 09 tiền sự từ năm 1978 đến năm 2010 về các hành vi Trộm cắp tài sản của công dân, Đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, tổ chức dùng chất ma tuý và 08 lần bị xử lý hình sự trong đó có 01 tiền

án: Năm 2017, Toà án nhân dân huyện Thanh Trì áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý (AS : 108/2017/HSST), chấp hành xong hình phạt ngày 08/10/2018 chưa được xóa án tích. Vì vậy, lần phạm tội này xác định là tái phạm nên cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật HS đối với bị cáo.

Hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của Vũ T.Đ là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Bị cáo đã trưởng thành, nhiều lần bị xử lý về hình sự đáng lẽ phải hiểu được tác hại của việc sử dụng ma túy, tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội lần này. Xét thấy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam cách ly các bị cáo trong một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo cũng như phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn nên cần áp dụng điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo. Bị cáo không nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo

Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử hợp pháp

Về tang vật: Cần tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon kích thước khoảng 3x3 cm chứa ma tuý loại Methamphetamine, khối lượng 0,877 gam(sau khi đã trừ 0,101 gam lấy mẫu giám định), 0 1 chùm chìa khóa có gắn 01 vỏ thỏi son hình chóp màu xanh.

*Trả lại cho bị cáo:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen đã qua sử dụng kèm sim số: 0916542975;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng, kèm sim số: 0867752364;

+ 01 căn cước công dân số 001065005284 mang tên Vũ T.Đ.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: **Vũ T.Đ** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng:

+ Điểm c khoản 1 điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

+ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, 135, 331, 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

3. Xử phạt:

- **Vũ T.Đ: 30(ba mươi)** tháng tù

Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2020.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật HS

4. Tang vật:

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon kích thước khoảng 3x3 cm chứa ma tuý loại Methamphetamine, khối lượng 0,877 gam(sau khi đã trừ 0,101 gam lấy mẫu giám định), 0 1 chùm chìa khóa có gắn 01 vỏ thỏi son hình chóp màu xanh.

*Trả lại cho bị cáo Vũ T.Đ:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen đã qua sử dụng (IMEI 1: 358625101776062, IMEI 2: 358625101776070), kèm sim số: 0916542975;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng (IMEI 1: 358592067356380, IMEI 2: 358592067356398), kèm sim số: 0867752364;

+ 01 căn cước công dân số 001065005284 mang tên Vũ T.Đ

Tang vật hiện giữa tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 21/5/2020

5. Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND quận Hoàn Kiếm;*
- *Chi cục THA q. Hoàn Kiếm;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS, VP.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đồng Trưng